|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN PHONG THỔ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-UBND | *Phong Thổ, ngày tháng năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xác minh, truy bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú và công tác giám sát người được tại ngoại, người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người bị cấm đi khỏi nơi cư trú trên địa bàn huyện Phong Thổ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/ 11/ 2019;*

*Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 27/11/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 12/11/2021;*

*Căn cứ Bộ luật hình sự ngày 27/11/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự ngày 20/6/2017;*

*Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 14/6/2019;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2012/TTLT-BCA-BTP-VKSNDTC-TANDT ngày 09/10/2012 của Liên ngành Bộ Công an - Bộ Tư pháp - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật Thi hành án hình sự về truy nã;*

*Theo đề nghị của Trưởng Công an huyện.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác xác minh, truy bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú và công tác giám sát người được tại ngoại, người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người bị cấm đi khỏi nơi cư trú trên địa bàn huyện Phong Thổ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như điều 3;  - Công an tỉnh;  - Các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn huyện;  - Các Đồn Biên phòng;  - UBND các xã, thị trấn;  - Lưu: VT, CAH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN PHONG THỔ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ**

**Phối hợp trong công tác xác minh, truy bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú và công tác giám sát người được tại ngoại, người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người bị cấm đi khỏi nơi cư trú   
trên địa bàn huyện Phong Thổ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024  
 của UBND huyện Phong Thổ)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung mối quan hệ phối hợp giữa Công an huyện bao gồm Cơ quan Cảnh sát điều tra điều tra (Cơ quan CSĐT), Cơ quan Thi hành án hình sự (Cơ quan THAHS), Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Chi cục THADS huyện, các Đồn Biên phòng trên địa bàn huyện, Ban pháp chế HĐND huyện, UBND các xã, thị trấn, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện trong công tác xác minh, truy bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú và công tác giám sát người được tại ngoại, người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Công an huyện bao gồm Cơ quan Cảnh sát điều tra điều tra (Cơ quan CSĐT), Cơ quan Thi hành án hình sự (Cơ quan THAHS) và Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Chi cục THADS huyện, các Đồn Biên phòng trên địa bàn huyện, Ban pháp chế HĐND huyện, UBND các xã, thị trấn, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện.

**Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Mọi hoạt động xác minh, truy bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú và công tác giám sát người được tại ngoại, người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người bị cấm đi khỏi nơi cư trú đều phải tuân theo quy định của pháp luật, không làm ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động chuyên môn của mỗi cơ quan.

2. Phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan và tuân theo chỉ đạo của lãnh đạo ngành dọc cấp trên.

3. Bảo đảm chế độ bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Phương thức phối hợp**

Tùy theo tính chất, nội dung vụ việc, theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, ban, ngành, chọn một trong các phương thức phối hợp sau đây:

1. Trao đổi bằng miệng, văn bản (thể hiện trên giấy, thiết bị sao ghi điện tử).

2. Tổ chức họp liên ngành.

3. Thành lập các đoàn công tác liên ngành.

**Chương II**

**NỘI DUNG PHỐI HỢP**

**Điều 5. Phối hợp trong công tác xác minh, truy bắt, vận động đầu thú đối tượng truy nã**

1. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT ra Quyết định đối với bị can, bị cáo trong các vụ án đang điều tra hoặc theo yêu cầu của VKSND, TAND huyện. Cơ quan THAHS huyện đề nghị Cơ quan THAHS tỉnh ra Quyết định truy nã đối với các trường hợp người trốn thi hành án. Các Quyết định truy nã phải được gửi về các cơ quan, đơn vị theo quy định, trong đó bao gồm Công an cấp xã, thị trấn nơi thường trú, tạm trú, quê quán, nơi ở của đối tượng truy nã, các Đồn Biên phòng và các đơn vị yêu cầu, đề nghị ra Quyết định truy nã.

2. Công an cấp xã, thị trấn nơi đối tượng truy nã thường trú phải lập Kế hoạch xác minh, truy bắt, vận động đầu thú đối tượng truy nã, hàng tháng phải có bổ sung kết quả xác minh.

3. Cơ quan CSĐT phối hợp với VKSND, TAND huyện ban hành, gửi thư kêu gọi đối tượng truy nã ra đầu thú đến gia đình đối tượng ít nhất 01 lần/01 năm. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện phổ biến rộng rãi các Quyết định truy nã *(đặc biệt là các đối tượng truy nã có đăng ký thường trú trên địa bàn huyện)*, thư kêu gọi đối tượng truy nã ra đầu thú đến từng thôn, bản.

4. Công an xã, thị trấn tham mưu cho UBND các xã, thị trấn niêm yết thư kêu gọi đối tượng truy nã ra đầu thú của Liên ngành Công an - Viện kiểm sát nhân dân - Tòa án nhân dân công khai, rộng rãi tại các địa điểm công cộng trên địa bàn.

5. Khi có thông tin về đối tượng truy nã, các cơ quan cần thông báo đến Công an huyện để tiến hành xác minh, truy bắt. Khi tiếp nhận, bắt đối tượng truy nã cần áp giải hoặc thông báo ngay đến Cơ quan Công an gần nhất.

**Điều 6. Phối hợp trong giám sát người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù**

1. Cơ quan THAHS huyện sau khi tiếp nhận người có Quyết định tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù thì lập hồ sơ và bàn giao cho UBND xã, thị trấn quản lý, giám sát. Triệu tập người được tạm đình chỉ khi hết thời hạn tạm đình chỉ hoặc khi sức khỏe hồi phục để tiếp tục chấp hành án. Sau thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù mà người được tạm đình chỉ không có mặt tại Cơ quan THAHS huyện để chấp hành án thì Thủ trưởng Cơ quan THAHS huyện ra quyết định áp giải thi hành án, trừ trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan;

2. UBND cấp xã, thị trấn nơi người được tạm đình chỉ về cư trú có trách nhiệm lập hồ sơ quản lý người được tạm đình chỉ theo quy định. Theo dõi, giám sát, nắm tình hình chấp hành pháp luật của đối tượng trong thời gian tạm đình chỉ và định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả về Cơ quan THAHS huyện. Xem xét đồng ý hay không đồng ý việc người được tạm đình chỉ xin đi khỏi nơi cư trú.

3. Trong thời gian được tạm đình chỉ, người được tạm đình chỉ lại thực hiện hành vi phạm tội mới, bỏ trốn, vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc chết thì UBND xã, thị trấn nơi người được tạm đình chỉ cư trú báo cáo Cơ quan THAHS huyện để thông báo cho Tòa án có thẩm quyền, Cơ quan THAHS tỉnh để xem xét, giải quyết.

**Điều 7. Phối hợp trong giám sát người được hoãn chấp hành án phạt tù**

1. Cơ quan THAHS huyện khi nhận được Quyết định hoãn chấp hành án phạt tù phải ngừng việc làm thủ tục đưa người chấp hành án phạt tù đi chấp hành án và tiến hành lập hồ sơ bàn giao cho UBND xã, thị trấn theo dõi, quản lý, giám sát. Sau thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn hoãn chấp hành án phạt tù mà người được hoãn chấp hành án phạt tù không có mặt tại Cơ quan THAHS huyện để chấp hành án thì Thủ trưởng Cơ quan THAHS huyện ra quyết định áp giải thi hành án, trừ trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

2. UBND xã, thị trấn nơi người được hoãn chấp hành án phạt tù về cư trú có trách nhiệm lập hồ sơ quản lý người được hoãn chấp hành án phạt tù theo quy định. Theo dõi, giám sát, nắm tình hình chấp hành pháp luật của đối tượng trong thời gian hoãn chấp hành và định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả về Cơ quan THAHS huyện. Xem xét đồng ý hay không đồng ý việc người được hoãn chấp hành án phạt tù xin đi khỏi nơi cư trú.

3. Trong thời gian được hoãn thi hành án phạt tù, người được hoãn thi hành án phạt tù lại thực hiện hành vi phạm tội mới, bỏ trốn, vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc chết thì UBND xã, thị trấn nơi người được hoãn thi hành án phạt tù cư trú báo cáo Cơ quan THAHS huyện để thông báo cho Tòa án đã ra Quyết định, Cơ quan THAHS tỉnh để xem xét, giải quyết.

**Điều 8. Phối hợp trong giám sát người được áp dụng Cấm đi khỏi nơi cư trú**

1. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, Viện trưởng, Phó Viện trưởng VKSND, Chánh án, Phó Chánh án TAND huyện, Hội đồng xét xử có thẩm quyền ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can, bị cáo trong từng giai đoạn tố tụng cụ thể. Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú thông báo cho UBND xã, thị trấn, Công an xã, thị trấn nơi bị can, bị cáo cư trú và giao bị can, bị cáo cho UBND xã, thị trấn để quản lý, theo dõi.

2. UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm quản lý, theo dõi bị can, bị cáo được áp dụng Cấm đi khỏi nơi cư trú. Trường hợp bị can, bị cáo vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan phải tạm thời đi khỏi nơi cư trú thì UBND xã, thị trấn trực tiếp xem xét để quyết định đồng ý hay không đồng ý, đồng thời thông báo cho Cơ quan ban hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú. Trường hợp bị can, bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan thì UBND xã, thị trấn nơi bị can, bị cáo cư trú phải báo ngay cho cơ quan đã ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú biết để xử lý theo thẩm quyền.

**Điều 9. Phối hợp trong giám sát người chấp hành án phạt tại địa bàn xã, thị trấn**

Cơ quan THAHS huyện sau khi tiếp nhận Quyết định chấp hành án tại xã, thị trấn (Quyết định thi hành án treo, cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định) phải tiến hành lập hồ sơ và bàn giao cho UBND xã, thị trấn để quản lý, giám sát theo quy định. Khi chấp hành xong án phạt, Cơ quan THAHS huyện có trách nhiệm thẩm định, xem xét hồ sơ và cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tại xã, thị trấn (về thi hành án treo, cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định). Giấy chứng nhận phải gửi cho người chấp hành án, Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục, Tòa án đã ra quyết định thi hành án, Sở Tư pháp nơi Tòa án đã ra quyết định thi hành án có trụ sở và gửi cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện một bản để thực hiện chức năng kiểm sát. Cơ quan THAHS huyện, Cơ quan CSĐT Công an huyện chủ động phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện trong việc quản lý giám sát người chấp hành án phạt tại địa bàn xã, thị trấn.

**Điều 10. Phối hợp trong công tác tuyên truyền pháp luật**

Thực hiện theo quy chế phối hợp về công tác tuyên truyền đã ký kết, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của các ngành, tổ chức phối hợp tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định về tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự. Qua đó, nâng cao nhận thức của người được tạm đình chỉ chấp hành án, người hoãn chấp hành án phạt tù, người chấp hành án tại xã, thị trấn, người được cấm đi khỏi nơi cư trú. Giúp các đối tượng trên nhận thức được lỗi lầm của bản thân và tự giác chấp hành.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11. Trách nhiệm thi hành và bổ sung, sửa đổi Quy chế**

1. Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các Đồn Biên phòng trên địa bàn huyện Phong Thổ có trách nhiệm đôn đốc, chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ tổ chức thực hiện đầy đủ nghiêm túc các điều khoản trong Quy chế này.

2. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị gửi ý kiến qua Công an huyện để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND huyện để có phương án chỉ đạo./.